

**BỘ TƯ PHÁP
CỤC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH,
CHỨNG THỰC**

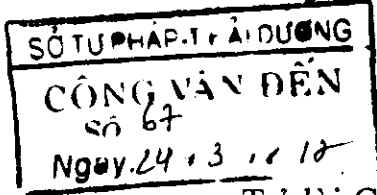
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 256 /HTQTCT-HT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2017

V/v hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương



Trả lời Công văn số 1358/STP-HCTP ngày 13/12/2016 của Sở Tư pháp đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký hộ tịch theo quy định của Luật hộ tịch và văn bản quy định chi tiết thi hành, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực có ý kiến như sau:

1. Về giấy tờ, hồ sơ là cơ sở đăng ký lại kết hôn, đăng ký lại khai tử
- Về giấy tờ, hồ sơ là cơ sở đăng ký lại kết hôn:

Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, bản sao Giấy chứng nhận kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp là cơ sở thực hiện việc đăng ký lại kết hôn. Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại kết hôn không có bản sao Giấy chứng nhận kết hôn thì phải chứng minh bằng hồ sơ, giấy tờ cá nhân khác có thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kết hôn. Hồ sơ, giấy tờ này được hiểu là các tài liệu, giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc xác nhận hợp lệ, trong đó có các thông tin về hôn nhân của người đó, ví dụ như: hồ sơ, lý lịch cá nhân đi học, đi làm do cơ quan, đơn vị nơi học tập, công tác quản lý, xác nhận... Các hồ sơ, giấy tờ này cần được cơ quan đăng ký hộ tịch phối hợp với các cơ quan quản lý liên quan kiểm tra, xác minh.

Việc xác định ngày, tháng, năm công nhận quan hệ hôn nhân được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và khoản 2 Điều 22 Thông tư số 15/2015/TT-BTP. Trường hợp hồ sơ, giấy tờ cá nhân là cơ sở đăng ký lại kết hôn không có thông tin về năm đăng ký kết hôn, thì cơ quan đăng ký hộ tịch vận dụng quy định tại Điều 4 Thông tư 15/2015/TT-BTP, cho phép người yêu cầu lập văn bản cam đoan về năm đăng ký kết hôn khi giải quyết thủ tục đăng ký lại kết hôn.

- Về giấy tờ, hồ sơ là cơ sở đăng ký lại khai tử:

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, bản sao Giấy chứng tử do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp là cơ sở thực hiện việc đăng ký lại khai tử. Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại khai tử không có bản sao Giấy chứng tử thì phải chứng minh bằng hồ sơ, giấy tờ liên

quan có nội dung chứng minh sự kiện chết đã được đăng ký. Các hồ sơ, giấy tờ này cần được cơ quan đăng ký hộ tịch phối hợp với các cơ quan quản lý liên quan kiểm tra, xác minh.

Đối với yêu cầu đăng ký lại khai tử cho người chết đã quá lâu, không có bất cứ giấy tờ, hồ sơ, đồ vật gì làm cơ sở thực hiện đăng ký lại khai tử thì cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết.

2. Thẩm quyền cải chính hộ tịch liên quan đến nội dung đăng ký khai tử được xác định theo quy định tại Điều 27 Luật hộ tịch, theo đó căn cứ vào tuổi của người chết tại thời điểm người đó chết, UBND cấp xã thực hiện đăng ký khai tử trước đây thực hiện cải chính hộ tịch cho người chết dưới 14 tuổi; UBND huyện cấp trên của xã thực hiện đăng ký khai tử trước đây thực hiện cải chính hộ tịch cho người chết đủ hoặc trên 14 tuổi.

3. Trường hợp bản sao các giấy tờ hộ tịch trước đây ghi tuổi, nay thực hiện đăng ký lại khai sinh, khai tử, kết hôn thì căn cứ vào bản sao giấy tờ hộ tịch đó và các tài liệu khác có liên quan, cơ quan đăng ký hộ tịch xác định năm sinh để ghi vào Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Trích lục khai tử. Ví dụ, giấy tờ hộ tịch cấp năm 1975 ghi tuổi của cha là 25 tuổi, tuổi của mẹ là 23 tuổi thì suy ra cha sinh năm 1950, mẹ sinh năm 1952.

Trường hợp cấp bản sao trích lục hộ tịch thì cũng xác định năm sinh tương tự như vậy, nếu giấy tờ hộ tịch trước đây chỉ ghi tuổi.

Trường hợp người dân chủ động yêu cầu chuyển cách ghi từ tuổi sang năm sinh trong các giấy tờ hộ tịch thì cơ quan đăng ký hộ tịch vận dụng thủ tục cải chính hộ tịch thực hiện như trên và cấp trích lục hộ tịch cho người yêu cầu.

4. Theo phản ánh của Sở Tư pháp, trên địa bàn tỉnh trước đây nhiều trường hợp đăng ký hộ tịch nhưng không được ghi vào Sổ hộ tịch theo quy định, do đó có tình trạng bản chính giấy tờ hộ tịch không có số hoặc có ghi số nhưng không có thông tin đăng ký trong Sổ hộ tịch gốc. Đây là thực trạng chung về công tác hộ tịch ở nước ta, là vấn đề do lịch sử để lại. Do đó, trường hợp này, nếu qua kiểm tra cho thấy giấy tờ hộ tịch không bị sửa chữa, tẩy xóa, làm giả, đồng thời cơ quan đăng ký hộ tịch không còn lưu trữ được sổ hộ tịch gốc, đề nghị các cơ quan, tổ chức chấp nhận cho người dân sử dụng bình thường. Nếu còn Sổ gốc nhưng thông tin đăng ký hộ tịch không ghi trong sổ thì cơ quan đăng ký hộ tịch phối hợp với các cơ quan quản lý liên quan kiểm tra, xác minh, nếu sự kiện hộ tịch là đúng, việc không đăng ký vào Sổ hộ tịch có lỗi của cơ quan đăng ký hộ tịch thì có thể xác định các giấy tờ hộ tịch này là cơ sở để xác định nội dung đăng ký lại.

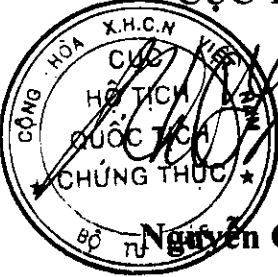
Trường hợp các giấy tờ hộ tịch được cấp hợp lệ trước đây bị rách nát, không thể sử dụng được, đồng thời Sổ hộ tịch không còn lưu trữ được thì cơ quan đăng ký hộ tịch hướng dẫn thực hiện việc đăng ký lại khai sinh, khai tử, kết hôn theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực trao đổi để Sở Tư pháp chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Trần Thị Lệ Hoa (để biết);
- Lưu: VT, (Thùy Linh).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Công Khanh

Nguyễn Công Khanh